

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHÚ THỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Phú Thịnh, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025
trên địa bàn xã Phú Thịnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ THỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày tháng năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/07/2021 của Bộ Lao động TBXH hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/03/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/07/2021;

Căn cứ Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 28/08/2025 của UBND xã Phú Thịnh về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã Phú Thịnh;

Căn cứ Công văn số 5501/SNNMT-KTHT&PTNT ngày 18/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên về việc cho ý kiến về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 của các xã, phường;

Theo đề nghị của Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 xã Phú Thịnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 trên địa bàn xã Phú Thịnh theo chuẩn nghèo đa chiều quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ như sau:

Tổng số hộ toàn xã: 5.441 hộ, trong đó:

- Số hộ nghèo: 127 hộ, chiếm tỷ lệ 2,33%.
- Số hộ cận nghèo: 118 hộ, chiếm tỷ lệ 2,17%.

(Danh sách chi tiết tại phụ lục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được công nhận tại Quyết định này.

Số hộ nghèo, hộ cận nghèo được công nhận tại điều 1 Quyết định này là cơ sở để thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội và các chính sách phát triển kinh tế - xã hội khác trong năm 2026.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn phòng HĐND - UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hoá - xã hội; Ban Chỉ đạo rà soát nghèo, hộ cận nghèo, công chức được giao làm công tác giảm nghèo, các công chức cấp xã liên quan, Trưởng các xóm và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Hưng

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHÚ THỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH KẾT QUẢ THỰC HIỆN RÀ SOÁT HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO NĂM 2025
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ PHÚ THỊNH

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /12/2025 của UBND xã Phú Thịnh)

HỘ NGHÈO: 127 HỘ				
TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	PHÂN LOẠI	ĐỊA CHỈ XÓM
1	NGUYỄN VĂN TIẾN	1993	Hộ nghèo	Xóm Cường Thịnh
2	NGUYỄN THỊ QUẢN	1964	Hộ nghèo	Xóm Cường Thịnh
3	NGUYỄN THỊ KIỀU	1980	Hộ nghèo	Xóm Cường Thịnh
4	HÀ THỊ NINH	1964	Hộ nghèo	Xóm Đồng Kim
5	VŨ VĂN KÍNH	1936	Hộ nghèo	Xóm Đồng Kim
6	LÂM THỊ LAI	1963	Hộ nghèo	Xóm Đồng Kim
7	HOÀNG VĂN CANH	1983	Hộ nghèo	Xóm Đồng Kim
8	TRẦN VĂN CẦU	1987	Hộ nghèo	Xóm Đồng Kim
9	LÝ VĂN HÀO	1980	Hộ nghèo	Xóm Gò
10	LƯU TRÙNG KHÁNH	1952	Hộ nghèo	Xóm Gò
11	NGUYỄN VĂN THỦY	1969	Hộ nghèo	Xóm Gò
12	VŨ VĂN BÃY	1967	Hộ nghèo	Xóm Gò
13	NGÔ THỊ LAN	1960	Hộ nghèo	Xóm Gò Vũ
14	TRẦN THỊ MÃO	1964	Hộ nghèo	Xóm Gò Vũ
15	TRẦN THỊ THU	1960	Hộ nghèo	Xóm Gò Vũ
16	TRIỆU VĂN HOAN	1982	Hộ nghèo	Xóm Hùng Cường
17	NGÔ THỊ THUẬN	1950	Hộ nghèo	Xóm Hùng Cường
18	CHU THỊ CẢI	1951	Hộ nghèo	Xóm Hùng Cường
19	NGUYỄN VĂN LÃM	1939	Hộ nghèo	Xóm Hùng Cường
20	VŨ THỊ LIỄU	1951	Hộ nghèo	Xóm Làng Thượng
21	LẶNG THỊ LOAN	1933	Hộ nghèo	Xóm Làng Thượng
22	HẦU THỊ MAI	1978	Hộ nghèo	Xóm Làng Thượng
23	LÂM THỊ HOA	1952	Hộ nghèo	Xóm Làng Thượng
24	VŨ VĂN TUẤN	1947	Hộ nghèo	Xóm Làng Thượng
25	LÝ THỊ HIÊN	1983	Hộ nghèo	Xóm Phố

26	TRƯƠNG THỊ CHINH	1932	Hộ nghèo	Xóm Phố
27	LƯƠNG THỊ TY	1948	Hộ nghèo	Xóm Phố
28	LƯƠNG THỊ NHEO	1957	Hộ nghèo	Xóm Phố
29	NGUYỄN THỊ DẦN	1950	Hộ nghèo	Xóm Phú Thịnh 1
30	NGUYỄN VĂN HIỆP	1964	Hộ nghèo	Xóm Phú Thịnh 1
31	TẠ THỊ TÂM	1986	Hộ nghèo	Xóm Phú Thịnh 2
32	NGUYỄN THỊ THÁI	1962	Hộ nghèo	Xóm Phú Thịnh 2
33	LÂM VĂN XUYÊN	1988	Hộ nghèo	Xóm Tân Quy
34	TRƯƠNG THỊ CẤP	1958	Hộ nghèo	Xóm Tân Quy
35	VŨ THỊ HÁI	1952	Hộ nghèo	Xóm Tân Quy
36	HỨA THỊ NGỌC	1988	Hộ nghèo	Xóm Chiềng
37	HOÀNG THỊ LAN	1943	Hộ nghèo	Xóm Bán Luông
38	NGỌC VĂN ĐẠO	1969	Hộ nghèo	Xóm Đèo
39	NGUYỄN THỊ NHỊ	1944	Hộ nghèo	Xóm Đèo
40	PHẠM THỊ THÌN	1959	Hộ nghèo	Xóm Đèo
41	HOÀNG XUÂN PHƯỢNG	1940	Hộ nghèo	Xóm Đèo
42	TRẦN THỊ PHƯỢNG	1966	Hộ nghèo	Xóm Na Mán
43	ĐÀM VĂN HOAN	1983	Hộ nghèo	Xóm Na Mán
44	LƯU THỊ THANH	1982	Hộ nghèo	Xóm Na Quýt
45	TRƯƠNG VĂN THIÊM	1988	Hộ nghèo	Xóm Na Quýt
46	HẠC THỊ CHUYÊN	1979	Hộ nghèo	Xóm Na Quýt
47	HOÀNG THỊ LÝ	1977	Hộ nghèo	Xóm Na Quýt
48	TRỊNH THỊ LỰA	1959	Hộ nghèo	Xóm Thanh Mỹ
49	BÙI THỊ LƯƠNG	1941	Hộ nghèo	Xóm Thanh Mỹ
50	ĐOÀN THỊ TƯỚI	1958	Hộ nghèo	Xóm Văn Cường 1
51	NGUYỄN QUANG TRIỀU (HỒ THỊ THOẢ)	1975	Hộ nghèo	Xóm Văn Cường 1
52	TRẦN THỊ THI	1949	Hộ nghèo	Xóm Văn Cường 1
53	NGUYỄN TIẾN ĐỨC(KHIỂN)	1981	Hộ nghèo	Xóm Văn Cường 1
54	NGUYỄN VĂN TUẤN	1990	Hộ nghèo	Xóm Văn Cường 1
55	ĐẶNG THỊ NGOAN	1955	Hộ nghèo	Xóm Văn Cường 2
56	NGUYỄN THỊ THÌN	1952	Hộ nghèo	Xóm Văn Cường 2

57	NGUYỄN THỊ VUI	1971	Hộ nghèo	Xóm Văn Cường 2
58	TRỊNH THỊ DUNG	1948	Hộ nghèo	Xóm Văn Cường 3
59	VŨ THỊ BÍCH THUẬN	1959	Hộ nghèo	Xóm Văn Cường 3
60	TRẦN THỊ NHÂN	1976	Hộ nghèo	Xóm Văn Cường 3
61	VŨ THỊ NHU	1952	Hộ nghèo	Xóm Văn Cường 3
62	BÙI THỊ HƯƠNG	1980	Hộ nghèo	Xóm Trung Tâm
63	ĐÀO THỊ MINH	1968	Hộ nghèo	Xóm Trung Tâm
64	DƯƠNG THỊ LẬP	1964	Hộ nghèo	Xóm Trung Tâm
65	LINH THỊ KỶ	1959	Hộ nghèo	Xóm Trung Tâm
66	BÊ THU THIÊN	1981	Hộ nghèo	Xóm Trung Tâm
67	ĐẶNG THỊ HOA (TẠO)	1951	Hộ nghèo	Xóm Trung Tâm
68	HOÀNG THỊ TÀNG	1961	Hộ nghèo	Xóm Ao Soi
69	VŨ THỊ LIÊN	1956	Hộ nghèo	Xóm Ao Soi
70	TRẦN THỊ TƯ	1941	Hộ nghèo	Xóm Ao Soi
71	DƯƠNG THỊ LÊN	1958	Hộ nghèo	Xóm Minh Thắng
72	VŨ THỊ XUÂN	1959	Hộ nghèo	Xóm Minh Thắng
73	VĂN THỊ THUY	1961	Hộ nghèo	Xóm Minh Thắng
74	LIÊU THỊ THẨM	1981	Hộ nghèo	Xóm Minh Thắng
75	ĐỖ THỊ HUỆ	1983	Hộ nghèo	Xóm Minh Thắng
76	VŨ THỊ THOÀ	1954	Hộ nghèo	Xóm Khuân Thông
77	NGUYỄN VĂN ĐỨC	1988	Hộ nghèo	Xóm Khuân Thông
78	NINH THỊ HOA	1948	Hộ nghèo	Xóm Cây Lai
79	NINH THỊ CHỨC	1953	Hộ nghèo	Xóm Cây Lai
80	LỤC THỊ SON	1980	Hộ nghèo	Xóm Cây Lai
81	LÊ THỊ SINH	1955	Hộ nghèo	Xóm Quang Trung
82	NGUYỄN THỊ HÀ	1962	Hộ nghèo	Xóm Quang Trung
83	LIÊU THỊ MÙI	1957	Hộ nghèo	Xóm Quang Trung
84	TRIỆU THỊ HẠNH	1975	Hộ nghèo	Xóm Đồng Ngõ
85	VI VĂN SỎ	1930	Hộ nghèo	Xóm Đồng Ngõ
86	LÂM THỊ CHIẾN	1971	Hộ nghèo	Xóm Phú Hạ
87	TRẦN THỊ THANH	1952	Hộ nghèo	Xóm Phú Hạ

88	LÂM VĂN THẮNG	1973	Hộ nghèo	Xóm Phú Hạ
89	NGUYỄN THỊ MÀU	1956	Hộ nghèo	Xóm Khâu Giang
90	PHẠM THỊ HỘI	1959	Hộ nghèo	Xóm Khâu Giang
91	NGUYỄN THỊ BÌNH	1954	Hộ nghèo	Xóm Khâu Giáo 2
92	NÔNG VĂN CAM	1963	Hộ nghèo	Xóm Khâu Giáo 2
93	NGUYỄN THỊ HOÀNG	1939	Hộ nghèo	Xóm Khâu Giáo 2
94	TRIỆU THỊ ĐẦY	1951	Hộ nghèo	Xóm Khâu Giáo 2
95	PHÙNG VĂN HOÀ (THU)	1994	Hộ nghèo	Xóm Đầm Mua
96	PHÙNG VĂN TÁY	1954	Hộ nghèo	Xóm Đầm Mua
97	TRIỆU TRUNG GIANG	1971	Hộ nghèo	Xóm Đầm Mua
98	TẠ THỊ LOAN	1957	Hộ nghèo	Xóm Ninh Giang
99	VŨ THỊ BÌNH	1956	Hộ nghèo	Xóm Ninh Giang
100	VŨ THỊ SỰ	1961	Hộ nghèo	Xóm Ninh Giang
101	TẠ VĂN HOÀ	1955	Hộ nghèo	Xóm Ninh Giang
102	TRIỆU VĂN THÀNH	1950	Hộ nghèo	Xóm Rừng Vần
103	PHẠM THỊ XÍU	1949	Hộ nghèo	Xóm Rừng Vần
104	NGUYỄN VĂN HUY	1985	Hộ nghèo	Xóm Đồng Ninh
105	BÙI THỊ HỤT	1955	Hộ nghèo	Xóm Đồng Ninh
106	TRẦN VĂN TOẢN	1989	Hộ nghèo	Xóm Đồng Ninh
107	NGUYỄN MẠNH HÙNG	1989	Hộ nghèo	Xóm Đồng Ninh
108	ĐẶNG THỊ HUỆ	1957	Hộ nghèo	Xóm Đồng Ninh
109	HOÀNG THỊ THUÝ	1962	Hộ nghèo	Xóm Vai Cày
110	DƯƠNG THỊ THỨC	1961	Hộ nghèo	Xóm Vai Cày
111	LÊ VĂN LUẬN	1986	Hộ nghèo	Xóm Vai Cày
112	LÊ VĂN HƯỜNG	1958	Hộ nghèo	Xóm Cao Khản
113	TRẦN THỊ CƠ	1960	Hộ nghèo	Xóm Cao Khản
114	NGUYỄN THỊ HÀ	1952	Hộ nghèo	Xóm Cao Khản
115	NGUYỄN THỊ NĂM	1952	Hộ nghèo	Xóm Cao Khản
116	NGUYỄN VĂN QUÝ	1944	Hộ nghèo	Xóm Khâu Giáo 1
117	VŨ THỊ HỒI	1976	Hộ nghèo	Xóm Khâu Giáo 1
118	LÊ THỊ HƯƠNG	1962	Hộ nghèo	Xóm La Mận

119	NGUYỄN VĂN ĐÔ	1961	Hộ nghèo	Xóm La Mận
120	HÀ VĂN SÍNH	1982	Hộ nghèo	Xóm Rừng Lâm
121	TRẦN THỊ LIÊN	1957	Hộ nghèo	Xóm Rừng Lâm
122	ĐỖ THỊ LOAN	1957	Hộ nghèo	Xóm Lê Lợi
123	ĐỖ VĂN ĐÁT	1946	Hộ nghèo	Xóm Lê Lợi
124	TRẦN THỊ MINH LÝ	1939	Hộ nghèo	Xóm Lê Lợi
125	VŨ THỊ TƯƠI	1962	Hộ nghèo	Xóm Ba Giăng
126	MAI THỊ HỒNG	1985	Hộ nghèo	Xóm Ba Giăng
127	NGÔ THANH TỪ	1975	Hộ nghèo	Xóm Ba Giăng
II. HỘ CẬN NGHÈO: 118 hộ				
1	NGUYỄN VĂN BÀN	1955	Hộ cận nghèo	Xóm Cường Thịnh
2	NGUYỄN VĂN KIÊN	1979	Hộ cận nghèo	Xóm Cường Thịnh
3	NGUYỄN THỊ THƠM	1957	Hộ cận nghèo	Xóm Cường Thịnh
4	NGUYỄN VĂN THANH	1993	Hộ cận nghèo	Xóm Cường Thịnh
5	HOÀNG VĂN KHẢI	1962	Hộ cận nghèo	Xóm Đồng Kim
6	HOÀNG VĂN ĐOÀN	1973	Hộ cận nghèo	Xóm Đồng Kim
7	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	1981	Hộ cận nghèo	Xóm Đồng Kim
8	LÂM VĂN VÙNG	1955	Hộ cận nghèo	Xóm Đồng Kim
9	LÂM VĂN THỰC	1986	Hộ cận nghèo	Xóm Đồng Kim
10	HÀ THỊ THỤC	1956	Hộ cận nghèo	Xóm Đồng Kim
11	NÔNG VĂN VINH	1986	Hộ cận nghèo	Xóm Gò
12	LƯƠNG VĂN THẮNG	1961	Hộ cận nghèo	Xóm Gò
13	NÔNG VĂN DŨNG	1982	Hộ cận nghèo	Xóm Gò
14	NGÔ VĂN THAO	1959	Hộ cận nghèo	Xóm Gò Vũ
15	NGUYỄN ANH ĐÀO	1962	Hộ cận nghèo	Xóm Gò Vũ
16	PHÍ THỊ QUYẾT	1952	Hộ cận nghèo	Xóm Hùng Cường
17	HOÀNG VĂN HOAN	1970	Hộ cận nghèo	Xóm Hùng Cường
18	LÃ THỊ THẮNG	1965	Hộ cận nghèo	Xóm Hùng Cường
19	PHƯƠNG THỊ TÂM	1967	Hộ cận nghèo	Xóm Làng Thượng
20	TÔ THỊ NỮ	1972	Hộ cận nghèo	Xóm Phố
21	TRƯƠNG THỊ HẢI	1955	Hộ cận nghèo	Xóm Phố

22	NGUYỄN THỊ BÌNH	1967	Hộ cận nghèo	Xóm Phố
23	ĐINH THỊ HUYỀN	1958	Hộ cận nghèo	Xóm Phố
24	NÔNG XUÂN ĐÔNG	1959	Hộ cận nghèo	Xóm Phố
25	NGUYỄN VĂN VŨ	1981	Hộ cận nghèo	Xóm Phú Thịnh 1
26	LƯU THÚY LÀNH	1960	Hộ cận nghèo	Xóm Phú Thịnh 1
27	TRƯƠNG THỊ LÊ	1941	Hộ cận nghèo	Xóm Phú Thịnh 1
28	NGUYỄN VĂN MAI	1962	Hộ cận nghèo	Xóm Phú Thịnh 1
29	TRẦN VĂN CHUNG	1966	Hộ cận nghèo	Xóm Phú Thịnh 2
30	LƯU TRUNG DŨNG	1951	Hộ cận nghèo	Xóm Phú Thịnh 2
31	ÂU VĂN TÍN	1977	Hộ cận nghèo	Xóm Tân Quy
32	HẦU VĂN LÂM	1964	Hộ cận nghèo	Xóm Tân Quy
33	VĂN THỊ DUNG	1981	Hộ cận nghèo	Xóm Chiềng
34	TRIỆU QUỐC ĐẠT	1991	Hộ cận nghèo	Xóm Chiềng
35	TRIỆU THỊ QUYÊN	1974	Hộ cận nghèo	Xóm Chiềng
36	HOÀNG THỊ AN	1989	Hộ cận nghèo	Xóm Bán Luông
37	NGUYỄN THỊ THỨC	1976	Hộ cận nghèo	Xóm Bán Luông
38	NGỌC VĂN BẢN	1993	Hộ cận nghèo	Xóm Bán Luông
39	HOÀNG VĂN CHÍNH	1977	Hộ cận nghèo	Xóm Bán Luông
40	TRẦN NHƯ TOÀN	1980	Hộ cận nghèo	Xóm Bán Luông
41	NGUYỄN VĂN ƯỚC	1954	Hộ cận nghèo	Xóm Bán Luông
42	TRƯƠNG THỊ VIỆN	1973	Hộ cận nghèo	Xóm Đèo
43	ĐÀO THỊ CẦU	1952	Hộ cận nghèo	Xóm Đèo
44	HOÀNG ANH TUẤN	1985	Hộ cận nghèo	Xóm Đèo
45	LƯƠNG THỊ XUYẾN	1950	Hộ cận nghèo	Xóm Đèo
46	ĐÀO THỊ MIÈU	1939	Hộ cận nghèo	Xóm Đèo
47	TRẦN ĐÌNH THUẤN	1962	Hộ cận nghèo	Xóm Na Mán
48	NGUYỄN THỊ BÌNH	1985	Hộ cận nghèo	Xóm Na Mán
49	TRẦN THỊ TOÀN	1961	Hộ cận nghèo	Xóm Na Mán
50	LƯU VĂN THÀNH	1986	Hộ cận nghèo	Xóm Na Mán
51	TRẦN THỊ HƯƠNG	1976	Hộ cận nghèo	Xóm Na Mán
52	ĐỖ THỊ PHÚ	1940	Hộ cận nghèo	Xóm Na Mán

53	HOÀNG VĂN KHẨN	1983	Hộ cận nghèo	Xóm Na Quýt
54	HẠC VĂN THÊM	1990	Hộ cận nghèo	Xóm Na Quýt
55	HOÀNG VĂN BIÊN	1987	Hộ cận nghèo	Xóm Na Quýt
56	BÙI XUÂN LUYẾN	1994	Hộ cận nghèo	Xóm Na Quýt
57	TRIỆU VĂN DƯƠNG	1966	Hộ cận nghèo	Xóm Thanh My
58	TRIỆU THỊ XUÂN	1959	Hộ cận nghèo	Xóm Thanh My
59	ĐINH QUANG TRUNG	1977	Hộ cận nghèo	Xóm Thanh My
60	LƯƠNG THỊ PHƯƠNG	1976	Hộ cận nghèo	Xóm Thanh My
61	LÃNG THỊ ÁNH TUYẾT	1986	Hộ cận nghèo	Xóm Văn Cường 1
62	NGUYỄN HỒNG NHUNG (KHIÊM)	1985	Hộ cận nghèo	Xóm Văn Cường 1
63	BÙI VĂN BÌNH	1954	Hộ cận nghèo	Xóm Văn Cường 1
64	NGUYỄN THỊ NHÀN	1969	Hộ cận nghèo	Xóm Văn Cường 1
65	LÂM KHÁNH DUY (THẢO)	1982	Hộ cận nghèo	Xóm Văn Cường 1
66	ĐẶNG THỊ NGOÀN	1960	Hộ cận nghèo	Xóm Văn Cường 2
67	NGUYỄN HỮU TÙNG	1987	Hộ cận nghèo	Xóm Văn Cường 2
68	BÙI THỊ HỒNG	1966	Hộ cận nghèo	Xóm Văn Cường 2
69	VŨ VĂN CẢNH	1991	Hộ cận nghèo	Xóm Văn Cường 3
70	TRẦN VĂN HỢP	1995	Hộ cận nghèo	Xóm Văn Cường 3
71	ĐẶNG VĂN TUÂN	1990	Hộ cận nghèo	Xóm Văn Cường 3
72	ĐỐI THỊ MẾN	1955	Hộ cận nghèo	Xóm Trung Tâm
73	ĐÀO THỊ NGO	1966	Hộ cận nghèo	Xóm Trung Tâm
74	NGUYỄN MẠNH HÙNG	1958	Hộ cận nghèo	Xóm Trung Tâm
75	ĐÀO VĂN HỐI	1951	Hộ cận nghèo	Xóm Trung Tâm
76	NÔNG VĂN THỨC	1952	Hộ cận nghèo	Xóm Trung Tâm
77	ĐẶNG THỊ BÌNH	1976	Hộ cận nghèo	Xóm Trung Tâm
78	NÔNG VĂN LỆ	1979	Hộ cận nghèo	Xóm Trung Tâm
79	TRẦN THỊ KHOA	1946	Hộ cận nghèo	Xóm Trung Tâm
80	ÂU THỊ GIA	1963	Hộ cận nghèo	Xóm Ao Soi
81	HOÀNG VĂN LÙI	1962	Hộ cận nghèo	Xóm Ao Soi
82	HOÀNG THỊ DẬU	1968	Hộ cận nghèo	Xóm Ao Soi
83	LÊ TRUNG THÀNH	1950	Hộ cận nghèo	Xóm Minh Thắng

84	TRẦN THỊ LOAN	1964	Hộ cận nghèo	Xóm Minh Thắng
85	TRẦN VĂN CHƯỚC	1942	Hộ cận nghèo	Xóm Minh Thắng
86	VĂN TRỌNG TY	1953	Hộ cận nghèo	Xóm Minh Thắng
87	DƯƠNG THỊ XIM	1969	Hộ cận nghèo	Xóm Khuân Thông
88	ĐỖ VĂN BÌNH	1988	Hộ cận nghèo	Xóm Khuân Thông
89	ĐOÀN THỊ BÓN	1959	Hộ cận nghèo	Xóm Khuân Thông
90	CAO THỊ BÉ (THANH)	1986	Hộ cận nghèo	Xóm Khuân Thông
91	BÀN VĂN MẠNH	1982	Hộ cận nghèo	Xóm Cây Lai
92	ÂU THỊ THÀNH	1960	Hộ cận nghèo	Xóm Cây Lai
93	ĐOÀN THỊ TUYẾT	1988	Hộ cận nghèo	Xóm Cây Lai
94	HOÀNG THỊ SÀNG	1966	Hộ cận nghèo	Xóm Cây Lai
95	TRẦN THỊ LIÊN	1966	Hộ cận nghèo	Xóm Cây Lai
96	HOÀNG VĂN CHÙ	1941	Hộ cận nghèo	Xóm Cây Lai
97	NGUYỄN VĂN HOAN	1991	Hộ cận nghèo	Xóm Khâu Giang
98	TRẦN THỊ SANG	1965	Hộ cận nghèo	Xóm Khâu Giang
99	TRIỆU THỊ VIÊN	1952	Hộ cận nghèo	Xóm Khâu Giáo 2
100	NGUYỄN THỊ LOAN	1951	Hộ cận nghèo	Xóm Khâu Giáo 2
101	LƯƠNG THỊ PHÙNG	1954	Hộ cận nghèo	Xóm Đầm Mua
102	CHU VIỆT QUÂN	1959	Hộ cận nghèo	Xóm Đầm Mua
103	NGUYỄN VĂN LUẬN	1964	Hộ cận nghèo	Xóm Đầm Mua
104	TẠ VĂN HÙNG	1959	Hộ cận nghèo	Xóm Ninh Giang
105	NGUYỄN THỊ THUYẾT	1964	Hộ cận nghèo	Xóm Rừng Vần
106	ĐỖ THỊ NHÀN (THÁI)	1986	Hộ cận nghèo	Xóm Vai Cày
107	HOÀNG VĂN NHÌ	1948	Hộ cận nghèo	Xóm Vai Cày
108	NGUYỄN VĂN ĐỨC	1990	Hộ cận nghèo	Xóm Cao Khản
109	NÔNG VĂN LỘC	1942	Hộ cận nghèo	Xóm Khâu Giáo 1
110	VŨ VĂN HOÀ	1983	Hộ cận nghèo	Xóm Khâu Giáo 1
111	HOÀNG THỊ PHƯƠNG	1961	Hộ cận nghèo	Xóm Khâu Giáo 1
112	NGUYỄN VĂN BÁCH	1983	Hộ cận nghèo	Xóm Khâu Giáo 1
113	NGUYỄN THỊ THANH	1956	Hộ cận nghèo	Xóm La Mạn
114	VĂN THỤ TÍNH	1988	Hộ cận nghèo	Xóm La Mạn

115	LÝ THỊ HOÀ	1955	Hộ cận nghèo	Xóm Lê Lợi
116	TRẦN THỊ THỊNH	1975	Hộ cận nghèo	Xóm Lê Lợi
117	NGUYỄN THỊ HÀ DUNG	1986	Hộ cận nghèo	Xóm Ba Giăng
118	NGUYỄN VĂN TUYẾN	1967	Hộ cận nghèo	Xóm Ba Giăng